

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thanh khoản cạn kiệt

▶ VN-Index nối tiếp tuần giao dịch với thêm một phiên giằng co dưới ngưỡng 1,700. Tuy mở cửa với sắc xanh nhưng chỉ số đã không duy trì được đà tăng đó cho toàn bộ thời gian giao dịch, áp lực bán mạnh trong phiên chiều khiến nhiều cổ phiếu quay đầu giảm điểm và đóng cửa với mức giảm 16 điểm. VIC đứng đầu chiều giảm với mức đóng góp gần 7 điểm. Thanh khoản tiếp tục tìm đáy mới và chưa có dấu hiệu dòng tiền tham gia.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index ghi nhận mức giảm 16.26 điểm (-0.96%), đóng phiên ở 1,669.57 điểm; HNX-Index giảm 1.08 điểm (-0.4%), đạt 266.96 điểm. Thanh khoản toàn thị trường duy trì đi ngang ở mức thấp, đạt 26 nghìn tỷ đồng, tương ứng với chỉ hơn 919 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn ròng ra bán với giá trị ròng 1,177 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất tập trung ở VIX, GEX và MBB.

▶ FPT (+0.98%), KDH (+4.22%), HVN (+1.54%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VIC (-3.73%), LPB (-3.53%), VPB (-2.18%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

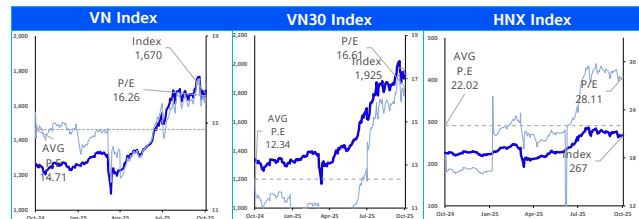
▶ Bất động sản, Nguyên vật liệu, Dịch vụ tài chính là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào đà giảm của chỉ số trong phiên hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VIC, HPG và SSI.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index nhanh chóng chịu áp lực bán mạnh khi tiến về ngưỡng kháng cự lớn 1,700 điểm. Thanh khoản giao dịch tiếp tục sụt giảm thể hiện tâm lý thận trọng của nhà đầu tư khi đến mốc kháng cự quan trọng. Lực bán diễn ra trong xuyên suốt phiên giao dịch, Thị trường trong ngắn hạn tiếp tục giao dịch trong biên độ 1,600 – 1,700 với khả năng có những biến động bất ngờ trong phiên trước khi xác nhận xu hướng mới cho giai đoạn tiếp theo.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,600 – 1,700 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ củng cố cho cơ hội quay lại đà tăng của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Nếu tiếp tục thủng mốc 1,600 điểm, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500-1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn tạm thời chưa mua mới và chờ đợi thị trường hình thành nền giá. Trong trường hợp thị trường quay về kiểm định thành công 1,600 điểm, nhà đầu tư có thể giải ngân cho vị thế trung dài hạn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ năng lượng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,670	-1.0	0.5	32.6	16.3	2.1	7,453,712
VN30 Index	1,925	-1.3	3.3	44.3	16.6	2.4	5,209,651
VN Midcap	2,380	-0.9	-3.4	26.3	18.4	1.8	1,254,681
VN Smallcap	1,546	0.1	-2.5	10.0	15.5	1.1	292,583
HNX Index	267	-0.4	-2.3	18.2	28.1	1.5	419,004
UpCom	113	0.7	3.6	22.7	13.4	1.8	839,897

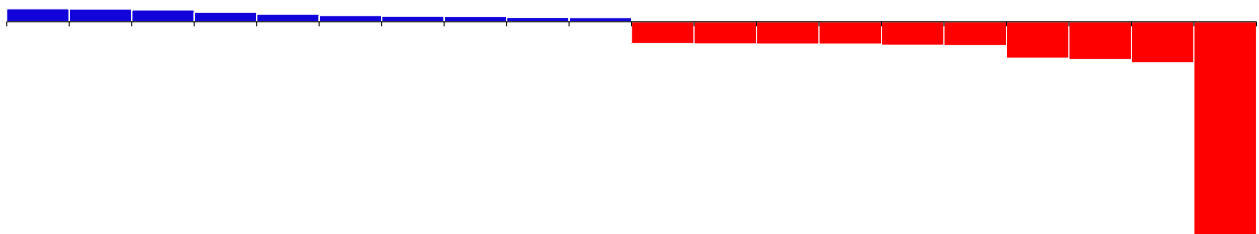
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.3	18.4	28.1	1.2	34.4	4.4	166,540
Bảo hiểm	0.7	-3.8	0.8	17.3	15.6	1.6	51,582
Bất động sản	-1.6	57.2	148.0	142.3	34.5	2.7	1,696,418
CNTT	1.0	-3.9	-20.6	-11.4	22.4	4.7	192,656
Dầu khí	-0.1	-5.3	-10.3	-17.0	19.1	2.1	55,156
Dịch vụ tài chính	-2.6	24.0	38.1	35.4	25.2	2.0	266,606
Tiện ích	-0.4	-2.9	-3.5	-4.9	18.6	1.8	279,197
Du lịch và Giải trí	0.8	52.4	67.0	82.6	21.9	16.5	217,127
Hàng & DV CN	-1.4	8.9	26.2	28.2	16.6	2.0	183,943
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	7.4	-6.8	-3.0	13.6	1.7	57,617
Hóa chất	0.5	-3.4	-6.8	-10.0	19.9	1.8	215,744
Ngân hàng	-1.0	15.7	25.8	26.0	11.0	1.8	2,668,172
Ô tô và phụ tùng	-1.4	6.4	28.8	28.3	23.7	1.5	18,808
Tài nguyên Cơ bản	-1.2	12.2	14.3	14.8	18.5	1.6	253,473
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.1	3.6	3.4	2.4	20.6	2.6	448,968
Truyền thông	-0.6	-0.3	-2.0	54.8	18.8	1.5	2,884
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	15.1	26.0	31.0	20.7	1.7	160,772
Y tế	-0.9	1.5	-2.1	2.1	18.4	2.2	39,657

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	0.2	1.4	-0.7	-8.6	-4.7
USD/JPY	154	0.7	0.8	4.0	2.9	-2.2	0.2
USD/CNY	7	0.2	-0.2	-0.2	-1.2	-2.6	-0.1
KRW/USD	1,428	0.5	-0.6	1.7	2.7	-3.0	3.5
EUR/USD	1	-0.2	0.0	1.0	-1.8	-10.9	-6.6
USD/VND	26,330	0.0	0.0	-0.4	0.4	3.3	4.1
Dầu Thô	60	-0.6	-2.7	-3.6	-14.1	-16.2	-12.4
Xăng	237	20.1	23.0	20.2	4.5	18.4	18.8
Khi đốt	4	0.3	14.4	15.8	25.6	5.3	34.4
Than	104	-0.3	0.2	-2.7	-10.0	-17.0	-28.5
Vàng	4,000	1.8	-3.1	3.7	22.1	52.4	43.5
Thép cuộn	3,356	0.3	1.5	-0.8	-5.0	-3.3	-6.3

Đóng góp vào VN Index



FPT	KDH	HVN	TCX	GVR	VHM	NLG	BID	GMD	VTP	BSR	VRE	GEX	VPL	VIX	MBB	TCB	VPB	LPB	VIC
(0.98%)	(4.22%)	(1.54%)	(1.00%)	(0.89%)	(0.19%)	(3.77%)	(4.59%)	(1.88%)	(3.74%)	(-3.49%)	(-3.76%)	(-6.97%)	(-2.15%)	(-6.98%)	(-1.64%)	(-1.92%)	(-2.18%)	(-3.53%)	(-3.73%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.nt@shinhan.com

[Analyst]

Ngoc Le

(84-28) 6299 - 8017

ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất


 Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. BSR – Năng lượng:** BSR đã nhận bàn giao 40.95ha đất thực địa cho Dự án NCMR NMLD Dung Quất tại xã Vạn Tường, được miễn tiền thuê đất đến hết quý I/2028 và tiếp tục miễn 19 năm tiếp theo theo Quyết định 547/QĐ-UBND.
- 2. DP2 – Dược phẩm:** Từ đầu tháng 10/2025, Dược liệu Trung ương 2 trúng hơn 70 gói thầu cung cấp thuốc với tổng giá trị gần 1,000 tỷ đồng tại nhiều bệnh viện trên cả nước, doanh thu năm 2024 đạt 41,637 tỷ đồng.
- 3. HAG – Thực phẩm và Đồ uống:** Hoàng Anh Gia Lai đầu tư trồng khoảng 10.000ha cà phê xuất khẩu tại Gia Lai và Lào, hợp tác với Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên cung ứng 30 triệu cây giống Arabica và Robusta trong hai vụ 2025-2027.
- 4. TAL – Bất động sản:** Taseco Land công bố lợi nhuận sau thuế lũy kế 9 tháng đầu năm đạt 283 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ, doanh thu thuần đạt 2,171 tỷ đồng, tăng 74%.
- 5. VIC – Bất động sản:** Vingroup ký thỏa thuận với chính quyền Kinshasa để phát triển dự án đại đô thị ven sông quy mô khoảng 6.300 hecta và VinFast sẽ cung cấp xe điện thay thế dần hơn 300,000 xe sử dụng nhiên liệu hóa thạch tại Congo.
- 6. KDH – Bất động sản:** Khang Điền ghi nhận doanh thu thuần quý 3/2025 đạt 1,098 tỷ đồng tăng 334% so với cùng kỳ và lãi sau thuế 526 tỷ đồng cao gấp 8 lần cùng kỳ lập kỷ lục kể từ khi niêm yết.
- 7. DPM – Hóa chất:** Quý 3/2025, Đạm Phú Mỹ đạt doanh thu thuần hơn 3,728 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 238 tỷ đồng, tăng 275% so với cùng kỳ và đã vượt 270% chỉ tiêu lợi nhuận năm.
- 8. IJC – Bất động sản:** Becamex IJC ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý III/2025 đạt hơn 254 tỷ đồng, cao nhất 18 quý, doanh thu 671.6 tỷ đồng gấp 3,5 lần cùng kỳ và đã hoàn thành 93% kế hoạch lợi nhuận năm.
- 9. VIB – Ngân hàng:** Ngày 27/10, VIB phát hành 3,000 trái phiếu mã VIB12506, mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu, kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định 6%/năm, huy động tổng cộng 3,000 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Nam Việt – ANV

ANV – Thủy sản: CTCP Nam Việt ghi nhận doanh thu cá rô phi đạt hơn 1,000 tỷ đồng, chiếm 21.4% tổng doanh thu 9 tháng năm 2025, nhờ đẩy mạnh xuất khẩu sang Mỹ khi nguồn cung từ Trung Quốc bị thu hẹp.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			10/29/2025	10/30/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hóa chất			1.0	694	540	534	
2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.2			1,797	1,982	1,986	
3	Dầu khí	-2.5			311	434	445	
4	Xây dựng và Vật liệu	-5.1			1,291	1,380	1,455	
5	Thực phẩm và đồ uống	-6.0			1,688	1,364	1,451	
6	Bảo hiểm	-10.7			44	30	34	
7	Dịch vụ tài chính	-11.3			2,833	4,104	4,626	
8	Tài nguyên Cơ bản	-12.3			1,311	912	1,040	
9	Bất động sản	-13.5			3,953	4,193	4,847	
10	Bán lẻ	-14.1			575	698	813	
11	Ô tô và phụ tùng	-14.3			72	74	87	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-15.0			160	140	165	
13	Du lịch và Giải trí	-16.4			514	508	608	
14	Y tế	-16.9			45	35	42	
15	Ngân hàng	-19.6			6,984	5,142	6,394	
16	Công nghệ Thông tin	-22.4			994	1,082	1,395	
17	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-23.0			372	163	212	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	29,300	-7.0	-11.5	212.3	112	1,961.0	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	47,350	-7.0	-11.5	169.4	86	852.4	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	79,300	0.1	1.4	13.3	19	545.6	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,950	-1.6	-5.0	46.2	(3)	587.9	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	37,100	-2.0	0.8	12.6	(16)	248.2	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,900	0.6	1.2	114.6	(7)	1,202.5	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	60,600	-0.2	1.3	0.1	(51)	118.3	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	104,000	0.2	-9.6	160.0	(26)	378.9	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	83,900	-0.2	-2.1	39.5	(22)	474.4	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	20,000	-2.4	-2.4	63.7	(28)	363.7	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	49,200	-0.9	-1.0	31.2	(38)	239.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,700	-1.9	-4.2	48.7	(28)	378.1	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,850	-2.1	-7.1	37.2	(17)	985.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,250	0.5	-2.7	30.0	(66)	174.5	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,900	-1.3	1.5	21.1	(55)	641.3	

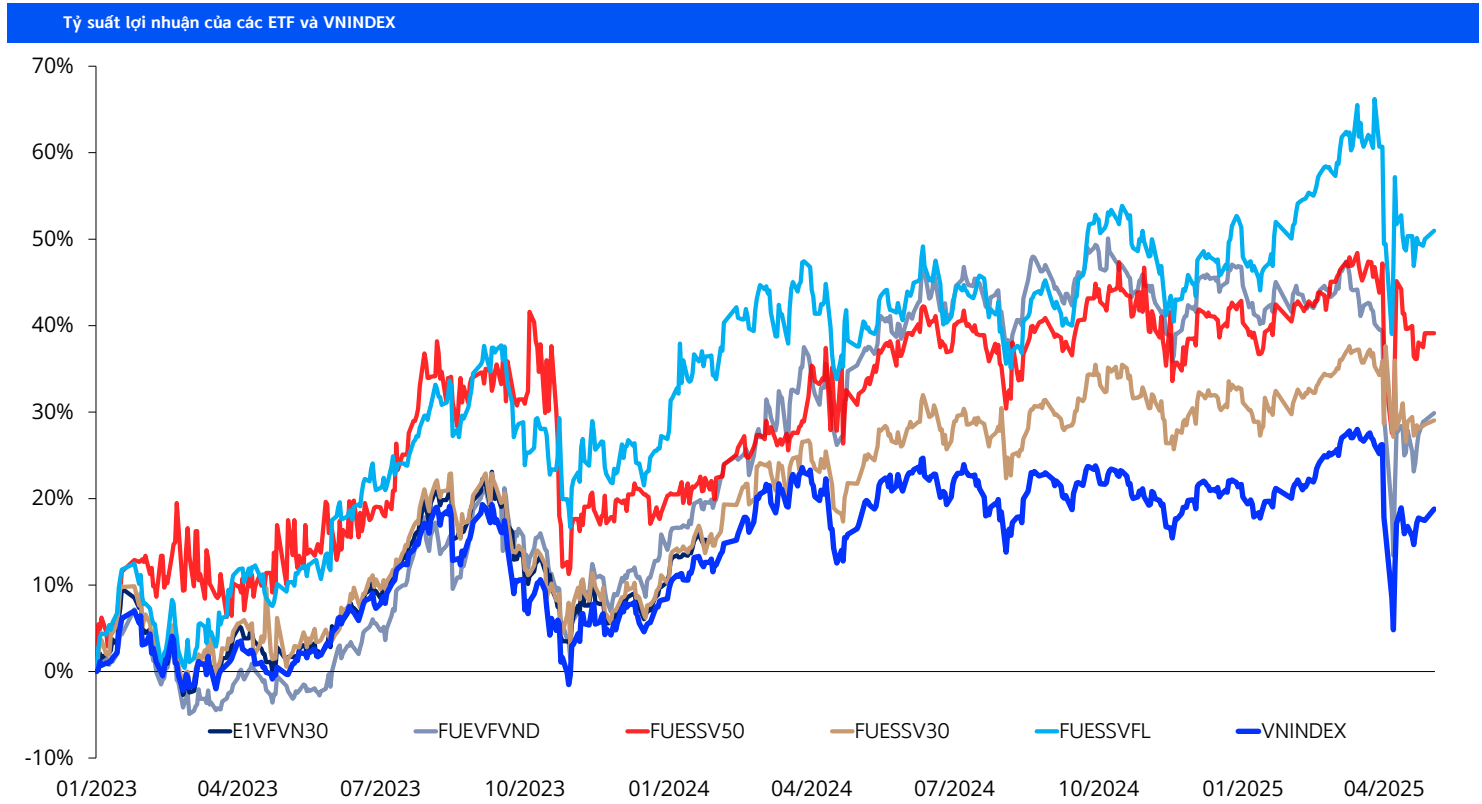
Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	177,000.0	-2.2	-2.8	519.2	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,750.0	1.6	0.3	55.7	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,050.0	0.5	-6.4	33.9	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	45,750.0	2.9	6.1	13.7	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	40,650.0	2.1	4.2	1.1	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,450.0	-2.2	1.5	47.9	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,200.0	0.0	-1.0	12.9	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,800.0	0.4	1.7	-32.2	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	11,300.0	-0.9	2.7	-23.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	35,950.0	0.7	3.0	9.6	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(389.68)	VIX	FPT	194.95		10/30/2025	2,435.2	3,612.2	-1,177.0
(325.27)	GEX	GMD	96.51		10/29/2025	2,623.7	4,113.2	-1,489.4
(169.40)	MBB	HAH	88.04		10/28/2025	4,893.9	3,372.5	1,521.4
(147.76)	SSI	KDH	63.37		10/27/2025	3,208.7	4,326.3	-1,117.6
(130.40)	CII	MWG	59.50		10/24/2025	3,822.3	5,584.2	-1,762.0
(118.71)	VHM	HDB	41.50		10/23/2025	2,572.7	3,862.1	-1,289.4
(99.04)	HPG	VPB	33.84		10/22/2025	3,434.3	5,067.8	-1,633.5
(75.51)	ACB	TCB	24.92		10/21/2025	7,344.2	4,966.9	2,377.3
(75.31)	LPB	NLG	23.92		10/20/2025	4,553.1	6,605.7	-2,052.7
(57.58)	MSN	VJC	19.1		10/17/2025	3,762.4	5,662.8	-1,900.4
					10/16/2025	7,463.2	6,918.6	544.6
					10/15/2025	3,309.9	4,142.0	-832.1
					10/14/2025	4,224.5	5,633.7	-1,409.3
					10/13/2025	4,372.4	5,614.7	-1,242.2
					10/10/2025	3,886.5	4,348.0	-461.5
					10/9/2025	3,210.7	4,814.5	-1,603.9

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,420	-0.4%	4.0%	46.6%	210,900	7.2		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,300	0.3%	4.5%	45.8%	2,600	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,460	-0.6%	-5.8%	42.4%	13,500	0.4		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	39,440	1.1%	3.0%	17.7%	85,100	3.4		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,300	-0.4%	1.9%	41.2%	79,900	2.0		
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,300	0.3%	4.1%	45.5%	22,500	0.5		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,400	-0.8%	2.7%	43.7%	4,900	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,310	6.5%	10.9%	56.6%	1,400	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,090	-1.3%	3.6%	45.9%	33,400	0.4		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,510	-2.1%	-5.8%	20.9%	6,400	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,180	-1.5%	-3.1%	38.8%	200	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,620	0.0%	2.8%	17.4%	700	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	-3.1%	-5.1%	26.9%	5,600	0.1		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,680	n.a	2.5%	16.8%	0	n.a		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a		
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	17.0%	21.9%	0	n.a		



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	230.9	(191,294)	(1,286,929)	47.4	17.5	1.0	1.63	2.3	14.8	59.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.4	-	(8,225)	44.3	22.8	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	20.0	6,888	2,116	44.8	23.9	1.0	1.90	1.7	9.9	83.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	523.3	123,042	(501,702)	18.9	21.3	1.0	2.01	2.1	13.4	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	42.4	19.9	0.9	1.58	2.1	14.7	49.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.0	4,797	(1,990)	46.7	21.0	0.8	1.62	2.4	14.9	65.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.8	(11,646)	(237,128)	45.9	20.0	1.0	1.42	2.4	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	56.6	55.5	1.1	1.48	2.1	14.7	50.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	96.4	(27,977)	(38,175)	46.7	23.2	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.0	(27,989)	(58,603)	23.2	23.8	0.9	1.34	1.8	18.0	41.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.6	-	(44,845)	40.9	24.9	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.1	(3,287)	(39,271)	18.8	23.0	1.0	1.98	2.1	13.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	25.5	35.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.0	n.a	n.a	18.8	25.3	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	15.8	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdugpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.